

**NGHỊ QUYẾT**  
**CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY**  
**về phát triển hạ tầng thương mại trên địa bàn tỉnh**  
**đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030**

-----

Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đề ra chủ trương phát triển hạ tầng thương mại. Nhằm nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế, phát triển các ngành, lĩnh vực có lợi thế, huy động các nguồn lực phát triển thương mại, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết về phát triển hạ tầng thương mại trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 với những nội dung chủ yếu sau:

**I- THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG THƯƠNG MẠI GIAI ĐOẠN 2016 - 2020**

**1. Kết quả đạt được:** Triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, trong những năm qua, hoạt động thương mại của tỉnh đã có chuyển biến tích cực, đóng góp vào tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh. Giai đoạn 2016 – 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành quyết định phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển thương mại tỉnh Hà Giang đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, Đề án quản lý, đầu tư xây dựng hệ thống cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn tỉnh đến năm 2025; đồng thời, chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, góp phần thiết lập trật tự, kỷ cương trong kinh doanh thương mại, dịch vụ.

Đến năm 2020, tỷ trọng thương mại - dịch vụ chiếm 44,2% trong cơ cấu kinh tế của tỉnh, tăng 2,08% so với năm 2015. Tổng mức bán lẻ hàng hóa, dịch vụ đạt 11.230 tỷ đồng, bình quân tăng 11,8%/năm. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 242 triệu USD, tăng 11,9% so với năm 2015. Cơ cấu mặt hàng và thị trường tiêu thụ ngày càng mở rộng, góp phần thúc đẩy sản xuất, kinh doanh phát triển. Kết cấu hạ tầng thương mại trên địa bàn tỉnh phát triển, mạng lưới các chợ, mạng lưới kinh doanh xăng dầu, cửa hàng kinh doanh tổng hợp và chuyên doanh phát triển rộng khắp. Toàn tỉnh hiện có 170 chợ, trong đó có 20 chợ thành thị, 143 chợ nông thôn, 07 chợ gia súc, 01 chợ đêm và 01 tuyến phố phục vụ du lịch (đã thực hiện chuyển đổi 10 chợ cho doanh nghiệp, hợp tác xã quản lý); 14.500 cơ sở bán buôn, bán lẻ hàng hóa và dịch vụ; 68 cửa hàng xăng

dầu và 265 cửa hàng khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG)... Kết cấu hạ tầng các cửa khẩu được quan tâm đầu tư đảm bảo quy hoạch, tạo điều kiện cho hoạt động xuất nhập khẩu phát triển (trên địa bàn tỉnh hiện có 01 cửa khẩu quốc tế, 01 cửa khẩu quốc gia, 02 cửa khẩu phụ và 11 lối mở). Hoạt động thương mại miền núi có sự chuyển biến đáng kể, đến nay hầu hết các xã vùng sâu, vùng xa đều có chợ. Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam" và chương trình "Đưa hàng Việt về nông thôn" được quan tâm chỉ đạo triển khai và đạt kết quả tích cực, hàng năm tổ chức các phiên chợ hàng Việt về vùng nông thôn, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu tiêu dùng của nhân dân.

**2. Hạn chế:** Tốc độ tăng trưởng của ngành thương mại dịch vụ chưa tương xứng với tiềm năng; hạ tầng thương mại còn bất cập và chưa đồng bộ, tính kết nối chưa cao; chưa có các công trình trọng điểm có sức lan tỏa tạo động lực phát triển kinh tế. Việc thu hút đầu tư xây dựng các loại hình kinh doanh hiện đại như trung tâm logistics, trung tâm thương mại, siêu thị, chợ đầu mối đạt thấp... Thị trường hàng hóa và doanh nghiệp, hợp tác xã, thương nhân kinh doanh buôn bán, dịch vụ tăng nhanh nhưng còn phân tán, quy mô nhỏ, trao đổi mua bán qua nhiều khâu trung gian, làm tăng chi phí sản xuất, giảm sức cạnh tranh. Hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa tăng nhưng giá trị chưa cao, chưa có nhiều hàng hóa của tỉnh và thiếu bền vững.

**3. Nguyên nhân:** Những hạn chế nêu trên có nhiều nguyên nhân, trong đó nguyên nhân chủ yếu là do vị trí địa lý không thuận lợi, địa hình chia cắt, giao thông đi lại khó khăn, xa các trung tâm kinh tế lớn; cơ chế, chính sách thu hút đầu tư còn bất cập, nguồn lực đầu tư chủ yếu dựa vào ngân sách nhà nước; một số quy hoạch còn chồng chéo, chưa thống nhất giữa quy hoạch sử dụng đất với các quy hoạch ngành, lĩnh vực; hoạt động thương mại phát triển chưa sôi động, quy mô thị trường và sức mua nhỏ, chưa thu hút được doanh nghiệp lớn đầu tư, kinh doanh. Phối hợp giữa các cấp, các ngành giải quyết các thủ tục hành chính chưa được tốt.

## II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

### 1. Quan điểm

- Xây dựng và phát triển hệ thống hạ tầng thương mại tương xứng tiềm năng, lợi thế, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ 17, nhiệm kỳ 2020-2025, theo hướng hiện đại, phù hợp với bản sắc văn hóa các dân tộc, quy hoạch tỉnh, các quy hoạch ngành và điều kiện thực tiễn của từng địa phương với tầm nhìn dài hạn tới năm 2030.

- Tập trung huy động các nguồn lực xây dựng và phát triển hạ tầng thương mại đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm; ưu tiên chuyển đổi số trong



lĩnh vực thương mại, đa dạng kênh tiêu thụ các sản phẩm hàng hóa của tỉnh. Vận dụng linh hoạt các cơ chế, chính sách của nhà nước nhằm khuyến khích, thu hút đầu tư phát triển hạ tầng thương mại, đáp ứng nhu cầu lưu thông hàng hóa, nâng cao sức mua và cải thiện đời sống của nhân dân.

## **2. Mục tiêu**

### ***2.1. Mục tiêu chung***

Phát triển đa dạng các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ, gắn phát triển thương mại với phát triển du lịch và các ngành, lĩnh vực khác, trên cơ sở khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế đi đôi với bảo vệ môi trường, sử dụng tiết kiệm, hợp lý các nguồn tài nguyên. Đảm bảo phát triển hạ tầng thương mại bền vững, đồng bộ, tạo động lực thúc đẩy Hà Giang từng bước trở thành “Điểm đến hấp dẫn”, thu hút các nhà đầu tư, tạo sinh kế, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Phát triển hạ tầng thương mại theo hướng kết hợp hài hòa, đồng bộ giữa thương mại truyền thống với thương mại hiện đại và thương mại điện tử, phù hợp với tính chất, trình độ phát triển của thị trường trên từng địa bàn, tạo động lực hỗ trợ các ngành, lĩnh vực khác phát triển. Tập trung ưu tiên phát triển các loại hình hạ tầng thương mại có tính lan tỏa, có tác động đáng kể hỗ trợ, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh và lưu thông hàng hóa, dịch vụ. Tăng cường hợp tác phát triển thương mại liên vùng và quốc tế. Tập trung thu hút đầu tư phát triển hạ tầng thương mại ngày càng văn minh, hiện đại, góp phần củng cố và cải thiện môi trường kinh doanh, thúc đẩy sản xuất, phát triển kinh tế nhanh, bền vững.

### ***2.2. Mục tiêu cụ thể***

- Thu hút đầu tư xây dựng 01 trung tâm hội chợ triển lãm và 01 trung tâm thương mại tại thành phố Hà Giang; 01 trung tâm logistics tại Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy và mô hình dịch vụ logistics; chuỗi cửa hàng tiện lợi hoặc siêu thị hạng 3 tại trung tâm một số huyện trọng điểm và dân cư tập trung để kích cầu tiêu dùng.

- Phát triển mạng lưới chợ gắn với mục tiêu quy hoạch xây dựng nông thôn mới của tỉnh. Phát triển 01 chợ đầu mối hoa quả, 02 chợ gia súc; xây mới 05 chợ; cải tạo, nâng cấp 08 chợ đạt tiêu chí chợ hạng 2. Nâng tổng số chợ trên địa bàn tỉnh lên 176 chợ, trong đó: 10 chợ hạng 2 và 157 chợ hạng 3 và 09 chợ gia súc.

- Hoàn thành quy hoạch, đầu tư xây dựng, nâng cấp 01 cửa khẩu phụ thành cửa khẩu quốc gia; hoàn thiện đồng bộ kết cấu hạ tầng tại cửa khẩu quốc tế Thanh Thủy, cửa khẩu quốc gia Xín Mần; mở mới 02 lối thông quan

hàng hóa và các tuyến vận tải hành khách, hàng hóa.

- Thu hút đầu tư phát triển hệ thống cửa hàng bán lẻ xăng dầu, phân bố hợp lý trên địa bàn tỉnh, ưu tiên đầu tư cửa hàng xăng dầu tại các xã vùng sâu, vùng biên giới. Phân đầu trên địa bàn tỉnh có tổng số 153 cửa hàng bán lẻ xăng dầu kết hợp với kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), tại 130 xã, phường, thị trấn.

- Phân đầu có 50% doanh nghiệp nhỏ và vừa, các hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể có hoạt động kinh doanh trên sàn giao dịch thương mại điện tử.

- Hoàn thành 100% việc chuyển đổi mô hình quản lý đối với các chợ trung tâm huyện, thành phố và các xã có điều kiện thuận lợi về giao thông và phát triển du lịch. Tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư xây mới các chợ có đủ điều kiện trên địa bàn tỉnh.

### **III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

#### **1. Công tác quy hoạch**

- Tập trung rà soát và lập các quy hoạch ngành, lĩnh vực đảm bảo tính thống nhất, phù hợp với từng địa phương và tích hợp vào Quy hoạch chung của tỉnh, trên cơ sở phát huy tiềm năng, lợi thế, tạo tiền đề thu hút đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng thương mại, đáp ứng nhu cầu trước mắt và khả năng mở rộng trong giai đoạn sau.

- Quy hoạch, bố trí quỹ đất để xây dựng trung tâm hội chợ triển lãm, chợ, siêu thị, trung tâm thương mại, trung tâm logistics, cửa hàng xăng dầu, kho bãi, trạm sạc pin xe ô tô điện và hạ tầng thương mại khác có liên quan.

- Xây dựng kế hoạch triển khai và quản lý quy hoạch liên quan đến hạ tầng thương mại phù hợp với Quy hoạch tỉnh và các quy hoạch chung xây dựng đô thị, khu kinh tế, đảm bảo phát triển hài hòa, cân đối giữa các vùng trong tỉnh.

#### **2. Thu hút nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng thương mại**

- Xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ từ ngân sách trung ương, địa phương và các chương trình, dự án để tạo điều kiện thu hút đầu tư các dự án ngoài ngân sách vào phát triển hạ tầng thương mại trên địa bàn tỉnh.

- Tạo môi trường thuận lợi để kêu gọi các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại như: Chợ, trung tâm thương mại, siêu thị, trung tâm logistics, trung tâm hội chợ triển lãm, cửa hàng xăng dầu. Khuyến khích các doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia đấu thầu quản lý, kinh doanh và khai thác chợ.

- Tiếp tục đầu tư xây dựng hạ tầng Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy thành khu kinh tế tổng hợp, đa ngành, đa lĩnh vực, là cửa ngõ giao thương



quốc tế; ưu tiên, tập trung hoàn thiện kết cấu hạ tầng kỹ thuật khu vực cửa khẩu quốc gia Xín Mần. Đầu tư xây dựng theo lộ trình hạ tầng cửa khẩu Săm Pun để nâng cấp thành cửa khẩu song phương, lối thông quan hàng hóa thuộc cặp cửa khẩu quốc tế Thanh Thủy - Thiên Bảo, lối mở Lũng Làn - Lộng Bình (Mốc 504).

- Rà soát, đề xuất nâng cấp, cải tạo hệ thống giao thông tại các xã biên giới đến các cửa khẩu để thúc đẩy phát triển thương mại biên giới.

### **3. Đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ thúc đẩy thương mại phát triển**

- Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng các sản phẩm dịch vụ như: Dịch vụ vận tải, ngân hàng, bưu chính viễn thông, khoa học công nghệ, du lịch... hỗ trợ thương mại phát triển.

- Khuyến khích và hỗ trợ các doanh nghiệp, các tổ chức sản xuất, kinh doanh ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, đa dạng hóa sản phẩm, xây dựng thương hiệu, xúc tiến thương mại... nâng cao năng lực cạnh tranh, tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm hàng hóa ổn định, nhất là thị trường cho các sản phẩm đặc thù, có thế mạnh của tỉnh.

- Tập trung phát triển các không gian thương mại, dịch vụ đặc thù, như hình thành một số chợ đêm, tuyến phố văn minh thương mại tại các huyện, thành phố có điều kiện thuận lợi phát triển về du lịch nhằm phục vụ nhu cầu mua sắm và thăm quan của khách du lịch đến Hà Giang.

- Quan tâm phát triển, đa dạng các sản phẩm du lịch; hình thành các tour du lịch gắn với trải nghiệm chợ phiên và bản sắc văn hóa đặc sắc các dân tộc, tạo điểm đến ấn tượng thu hút du khách và kích cầu tiêu dùng.

### **4. Đẩy mạnh triển khai ứng dụng thương mại điện tử**

- Phát huy các lợi thế trong chương trình chuyển đổi số vào hoạt động thương mại điện tử, đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, kinh tế số. Đẩy mạnh đưa các sản phẩm hàng hóa chủ lực của tỉnh lên các sàn giao dịch thương mại điện tử.

- Khuyến khích các doanh nghiệp, hợp tác xã ứng dụng công nghệ số để tạo ra các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới, nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh và sức cạnh tranh trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết các thủ tục hành chính công và cung cấp các dịch vụ công trực tuyến liên quan tới hoạt động thương mại trên địa bàn tỉnh.

### **5. Tăng cường công tác quản lý nhà nước**

- Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, cắt giảm các thủ tục hành chính theo đúng quy định trong lĩnh vực đầu tư và thương mại, dịch vụ. Tăng cường giám sát việc tuân thủ các quy trình thủ tục hành chính đảm bảo công khai, minh bạch, kịp thời nhằm tạo môi trường đầu tư hấp dẫn, thu hút đầu tư phát triển hạ tầng thương mại.

- Tăng cường phối hợp giữa các cấp, các ngành trong công tác quản lý và thực hiện đúng định hướng quy hoạch phát triển hệ thống hạ tầng thương mại của tỉnh được phê duyệt; nâng cao chất lượng thẩm định các dự án đầu tư và hướng dẫn hỗ trợ nhà đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện, đảm bảo hiệu quả, đúng quy định của pháp luật.

- Quan tâm tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ, trình độ quản lý cho cán bộ làm công tác quản lý nhà nước và các thương nhân hoạt động trong lĩnh vực đầu tư, sản xuất, kinh doanh.

- Khuyến khích, hỗ trợ hoạt động thương mại, dịch vụ theo mô hình chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, phát huy lợi thế của từng địa phương. Chủ động mở rộng hợp tác trong nước và quốc tế trong hoạt động thương mại, đảm bảo phát triển lâu dài và bền vững.

- Hướng dẫn, hỗ trợ kỹ năng ứng dụng thương mại điện tử vào hoạt động kinh doanh cho các tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra việc thực thi các quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm hàng hóa, bảo đảm tính công khai, minh bạch, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá đầu tư, bảo đảm thực hiện tốt chức năng chủ đầu tư, chức năng quản lý nhà nước đối với các dự án kết cấu hạ tầng thương mại trên địa bàn tỉnh.

#### **IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan, đơn vị tổ chức tuyên truyền, quán triệt sâu sắc nội dung Nghị quyết tại địa phương, cơ quan, đơn vị. Các huyện ủy, thành ủy xây dựng chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện Nghị quyết đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

2. Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết, đảm bảo hiệu quả, thiết thực, xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ và giao đơn vị cụ thể thực hiện.

3. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan tham mưu tổ chức học tập, quán triệt,



phổ biến và tuyên truyền Nghị quyết.

4. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các ban đảng Tỉnh ủy tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

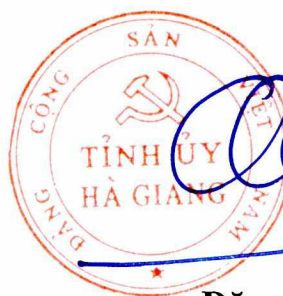
5. Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các ban đảng Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết, tham mưu cho Tỉnh ủy sơ kết, tổng kết Nghị quyết.

Nghị quyết này phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (báo cáo),
- Văn phòng Trung ương Đảng (báo cáo),
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các ban xây dựng đảng Tỉnh ủy,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn trực thuộc,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các sở, ban, ngành của tỉnh,
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
BÍ THƯ**



**Đặng Quốc Khánh**